

Bản án số: 365/2019/HS-PT

Ngày 13 - 11 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Ông Đinh Quang Nghĩa;

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Ngọc T và các bị cáo khác; do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2018/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

***Các bị cáo bị kháng nghị:***

1. Phạm Ngọc T (tên gọi khác: T Lan), sinh năm 1979 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L (chết) và bà Trịnh Thị S (chết); có vợ tên Võ Thị Kim Y và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 16/12/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư

trú theo Lệnh số: 15/2019/LCĐKNCT ngày 17-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Phước S (tên gọi khác: N), sinh ngày 01 tháng 3 năm 1999 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn D và bà Lê Thị Th; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 14/2019/LCĐKNCT ngày 17-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Thị Thụy Ng, sinh năm 1984 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân L (chết) và bà Phạm Thị Y; có chồng tên Lê Xuân L và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 31/10/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 17/2019/LCĐKNCT ngày 17-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Chí L (tên gọi khác: G), sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân L (chết) và bà Phạm Thị Y; có vợ tên Lê Thị Thu T; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 16/12/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 16/2019/LCĐKNCT ngày 17-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp Y, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ng và bà Nguyễn Thị Mỹ H; có vợ tên Hoàng Thị Thùy Tr và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2005/HS-ST ngày 28-12-2005, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt Nguyễn Ngọc D 10 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời gian thử thách 14 tháng; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 26/10/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; đến ngày 19/11/2018, Nguyễn Ngọc D bị bắt trong vụ án khác, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2019/HS-ST ngày 20-6-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, án bị kháng nghị (hồ sơ chưa có kết quả giải quyết phúc thẩm); hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

6. Tạ Văn T1, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T và bà Trần Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 26/10/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### ***1. Nội dung chính:***

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 17-10-2017, tại nhà của Phạm Ngọc T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an huyện Xuân Lộc, bắt quả tang: Phạm Thị Thụy Ng, Phạm Chí L, Nguyễn Ngọc D, Tạ Văn T1 (Ngô N), Phạm Duy L, Đỗ Thanh Th, Trần Hữu L, Nguyễn Viết H, Ngô Phước S, Phạm Ngọc Đ và Trần Hoài N, đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền; riêng Hồ Văn T bán nước uống, thuốc lá.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17-10-2017, Phạm Ngọc T cho các đối tượng Phạm Thị Thụy Ng, Phạm Chí L, Nguyễn Ngọc D, Tạ Văn T1, Phạm Duy L, Đỗ Thanh Th, Trần Hữu L, Nguyễn Viết H, Phạm Ngọc Đ và Trần Hoài N đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền, để thu tiền xâu của mỗi người tham gia đánh bạc từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/01 giờ đến 02 giờ. Các đối tượng ngồi tại chòi lá phía trước nhà của Phạm Ngọc T, để chơi xóc đĩa. Quy định, người chơi mỗi ván đặt cược thấp nhất là 100.000 đồng và

cao nhất là 2.000.000 đồng; mỗi bên “chẵn” hoặc “lẻ” trong 01 ván không được vượt quá 2.000.000 đồng. Đến 17 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang. Thu giữ trong người các đối tượng tổng số tiền là 60.747.000 đồng (sáu mươi triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn).

Hình thức như sau: Các bị cáo sử dụng 4 quân vị hình tròn, được cắt ra từ lá bài tây 52 lá, đường kính khoảng 1,5 cm, mặt ngửa là mặt trước, còn mặt úp là mặt sau của lá bài. Người chơi bỏ 4 quân vị vào trong 01 cái đĩa và úp 01 chén lại và xóc (lắc); khi mở chén ra, nếu cả 4 quân vị ngửa hoặc 4 quân vị úp; hoặc 2 quân ngửa 2 quân úp là chẵn, còn 3 quân vị úp 1 quân vị ngửa hoặc 1 quân vị úp 3 quân vị ngửa là lẻ. Một người cầm cái sẽ lắc đĩa cho các nhà con đặt cược tiền ở 2 cửa chẵn hoặc lẻ. Theo quy định, thì bên tay phải người cầm cái là chẵn và bên tay trái của người cầm cái là lẻ. Người nào cũng có thể làm cái hoặc đặt cược để thắng thua tiền, người làm cái thắng thua trực tiếp với người đặt cược. Người cầm cái sau khi lắc xong, để chén lên chiếu bạc, có thể giữ lại, để trực tiếp thắng thua với những người tham gia đặt cược; cũng có thể bán mặt chẵn hoặc mặt lẻ, để người nào mua sẽ trực tiếp thắng thua với những người tham gia đặt cược mặt mình đã mua, mặt còn lại do người lắc đĩa sẽ thắng thua với người tham gia đặt cược, hoặc người lắc cũng có thể bán cả hai mặt chẵn, lẻ để người nào mua sẽ trực tiếp thắng thua với các người tham gia đặt cược.

Hành vi của từng đối tượng như sau:

- Phạm Ngọc T khai nhận: Khoảng thời gian đầu tháng 08-2017, các đối tượng đến gặp Ngọc T, hỏi mượn chòi lá phía trước nhà, để chơi xóc đĩa và Ngọc T thu tiền xâu từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/người/01giờ đến 02 giờ và được Ngọc T đồng ý. Ngọc T giao cho Ngô Phước S, hàng ngày khi có các đối tượng đến chơi xóc đĩa, S thu tiền xâu, chuẩn bị dụng cụ phục vụ cho việc đánh, cảnh giới lực lượng Công an và dọn dẹp vệ sinh. Ngọc T trả công cho S từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày, tùy thuộc vào số tiền xâu thu được nhiều hay ít. Số tiền xâu hàng ngày, S đưa cho Ngọc T thấp nhất là 300.000 đồng và cao nhất là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền Ngọc T thu tiền xâu từ ngày 10-8-2017 đến ngày 17-10-2017 khoảng từ 25.000.000 đồng đến 26.000.000 đồng, T trả tiền công cho S khoảng 6.000.000 đồng.

- Ngô Phước S khai nhận: Khoảng thời gian ngày 10-8-2017, Ngọc T giao cho S hàng ngày khi các đối tượng đến chòi lá của Ngọc T chơi xóc đĩa, thì S thu tiền xâu. S chuẩn bị công cụ, để phục vụ cho việc đánh bạc và dọn dẹp vệ sinh. Ngọc T trả công cho S như Ngọc T khai trên đây, khoảng 6.000.000 đồng.

- Phạm Thị Thụy Ng khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17-10-2017, Ng đến nhà Ngọc T để chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Ng mang theo 16.800.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Ng làm cái cho các đối tượng tham gia đặt cược khoảng 03 ván; sau đó, bán chén (giao chén) cho người khác, để họ thắng thua với các người đặt cược; 02 lần Ng mua chén (nhận chén), để trực tiếp thắng thua với các đối tượng tham gia đặt cược. Ng tham gia đặt cược khoảng 20 ván, số tiền thấp nhất là 500.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng, thắng được 3.000.000 đồng, bị thu giữ trong người 19.800.000 đồng.

- Phạm Chí L khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, Chí L đến nhà Ngọc T chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Chí L lặt đĩa cho các người tham gia đặt cược khoảng 10 ván; trong đó, Chí L làm cái (thắng thua trực tiếp với người đặt cược) khoảng 5 ván và Chí L đã bán chén (giao chén) 5 ván. Chí L mang theo 19.000.000 đồng, sử dụng 9.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khi bị bắt, đã thua 1.800.000 đồng, bị thu giữ trong túi quần số tiền 7.200.000 đồng và ở trong ví da 10.415.000 đồng. Chí L khai số tiền 10.415.000 đồng bị thu giữ trong ví da sử dụng vào mục đích riêng, không dùng để đánh bạc.

- Tạ Văn T1 khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, Văn T1 đến nhà Ngọc T để tham gia chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Văn T1 sử dụng 6.200.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 20 ván, mỗi ván đặt cược thấp nhất 500.000 đồng và cao nhất là 1.000.000 đồng; thua 1.750.000 đồng và bị thu giữ trong người 4.550.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc D khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, D đến nhà Ngọc T để tham gia chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. D mang theo 10.200.000 đồng để đánh bạc; tham gia đặt cược khoảng 08 ván, mỗi ván đặt cược thấp nhất là 500.000 đồng và cao nhất là 1.000.000 đồng. D thắng 1.500.000 đồng và bị thu giữ trong người số tiền 11.700.000 đồng.

- Nguyễn Viết H khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17-10-2017, H đến nhà Ngọc T để chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. H mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc; H tham gia khoảng 15 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng và thua hết tiền.

- Đỗ Thanh Th khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, Th đến nhà Ngọc T tham gia chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Th mang theo 4.062.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 06 ván, mỗi ván đặt 500.000 đồng, không thắng, không thua và bị thu giữ trong người 4.062.000 đồng.

- Phạm Duy L khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, Duy L đến nhà Ngọc T để chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Duy L mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia khoảng 09 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng; thua 350.000 đồng và bị thu giữ trong người 150.000 đồng.

- Trần Hữu L khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, L đến nhà Ngọc T để tham gia chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. L mang theo 600.000 đồng, tham gia đặt cược khoảng 04 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng, không thắng, không thua và bị thu giữ trong người số tiền 600.000 đồng.

- Phạm Ngọc Đ khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, Đ đến nhà Ngọc T để tham gia chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Đ mang theo 700.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 02 ván, mỗi ván đặt 200.000 đồng, không thắng, không thua; khi lực lượng Công an bắt quả tang, Đ bỏ chạy.

- Trần Hoài N khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17-10-2017, N đến nhà Ngọc T để tham gia chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền. N mang theo 1.300.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 05 ván, mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng và thua hết tiền.

- Hồ Văn T khai nhận: Do biết tại nhà của Ngọc T có các đối tượng đến đánh bạc thắng thua bằng tiền. T đã mang nước uống và thuốc lá đến, để bán để thu lợi. Vào khoảng 14 giờ ngày 17-10-2017, T bỏ ra 245.000 đồng để mua nước uống và thuốc lá, đến bán được 485.000 đồng, thu lợi 240.000 đồng. Trong khi bán nước, Văn T1 đã mượn T 1.000.000 đồng để về nhà, T đồng ý; sau khi mượn tiền, Văn T1 đã sử dụng để đánh bạc. T không biết và không hưởng lợi gì từ T1 trong việc cho T1 mượn tiền.

Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Ng, Chí L, Duy L, D, H, L, N, Đ, Th và Văn T1 là **55.362.000** đồng.

## *2. Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) bộ xóc đĩa gồm: 04 quân vị được cắt ra từ lá bài tây 52 lá, hình tròn, đường kính khoảng 1,5cm, 01 (một) cái đĩa và 01 (một) cái chén bằng nhựa.

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) cây kéo và 01 (một) đồng xu;

- 01 (một) chiếc chiếu có kích thước khoảng 1,2m x 1,8m; 01 (một) chiếc chiếu có kích thước 1,5m x 1,8m và 01 (một) cái thùng xốp, bên trong có 04 chai nước các loại, chưa qua sử dụng.

- Tổng số tiền: 60.027.000 (sáu mươi triệu không trăm hai mươi bảy nghìn) đồng, thu giữ trong người các đối tượng đánh bạc, cụ thể:

- + 850.000 đồng của Phạm Ngọc T;
- + 17.615.000 đồng của Phạm Chí L;
- + 19.800.000 đồng của Phạm Thị Thụy Ng;
- + 4.550.000 đồng của Tạ Văn T1;
- + 11.700.000 đồng của Nguyễn Ngọc D;
- + 600.000 đồng của Trần Hữu L;
- + 4.062.000 đồng của Đỗ Thanh Th;
- + 150.000 đồng của Phạm Duy L;
- + Phạm Ngọc Đ giao nộp số tiền 700.000 đồng.

### *3. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2018/HS-ST ngày 16-8-2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 37/2018/TB-TA ngày 22-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, đã tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc T và Ngô Phước S phạm tội “Gá bạc” theo khoản 1, 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999; các bị cáo Phạm Thị Thụy Ng, Phạm Chí L, Nguyễn Ngọc D và Tạ Văn T1 phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Quyết định xử phạt như sau:

- Phạm Ngọc T 01 năm (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm. Phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

- Ngô Phước S 08 tháng (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Phạm Thị Thụy Ng 01 năm (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm. Phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

- Phạm Chí L 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc D 01 năm (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

- Tạ Văn T1 01 năm (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm. Phạt bổ sung 8.000.000 đồng.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về việc giao các bị cáo được hưởng án treo về địa phương, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định. Kiến nghị Công an huyện Xuân Lộc và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tiếp tục khởi tố Nguyễn Viết H, Đỗ Thanh Th, Phạm Duy L, Trần Hữu L, Phạm Ngọc Đ và Trần Hoài N về tội đánh bạc.

#### *4. Kháng nghị:*

Ngày 13/9/2018, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 308/QĐ-VKS-P7, xác định cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Viết H, Đỗ Thanh Th, Phạm Duy L, Trần Hữu L, Phạm Ngọc Đ và Trần Hoài N là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2018/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, để điều tra lại.

#### *5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án và giữ nguyên nội dung kháng nghị nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, giao hồ sơ về Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, để điều tra lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị cáo Tạ Văn T1:

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Tạ Văn T1 không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và không có lý do; Tòa án đã ban hành Quyết định bắt, tạm giam số: 05/2019/HSPT-QĐBTG ngày 21/5/2019 đối với Tạ Văn T1.

Ngày 26/7/2019, Tòa án nhận được Công văn số: 2058/CAT-PC10 ngày 26/7/2019 của Công an tỉnh Đồng Nai, thể hiện việc không bắt được bị cáo Tạ Văn T1.

Ngày 06/8/2019, Tòa án ban hành Văn bản số: 717/2019/TA-HSPT, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai truy nã đối với Tạ Văn T1 (ký nhận ngày 09/8/2019).

Ngày 02/10/2019, Tòa án ban hành Văn bản số: 930/2019/TA-HSPT,

nhắc lại việc yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai truy nã đối với Tạ Văn T1 (ký nhận ngày 07/10/2019). Cho đến nay, vẫn chưa có kết quả truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai đối với Tạ Văn T1.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập; tuy nhiên, Tạ Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa. Việc truy nã đối với bị cáo Tạ Văn T1 không có kết quả; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với bị cáo Tạ Văn T1.

[2] Về việc tiến hành tố tụng và áp dụng pháp luật của cấp sơ thẩm:

Hồ sơ vụ án do cấp sơ thẩm chuyển đến không thể hiện những thông tin, tài liệu phản ánh về lý lịch và nhân thân của các bị cáo (trích lục tiền án, tiền sự; thông báo kết quả xác minh đối tượng, nhân thân...), theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 7 của Thông tư liên tịch số: 05/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25 tháng 6 năm 2018, giữa Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao, quy định về việc phối hợp thông báo, gửi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến người phạm tội; do đó, cấp sơ thẩm chưa chứng minh được đặc điểm về nhân thân của các bị cáo; vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 85 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số: 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22 tháng 12 năm 2017 giữa Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

Trong vụ án, có một số bị cáo bị tạm giữ, tạm giam một thời gian; sau đó, được thay đổi biện pháp ngăn chặn; tuy nhiên, bản án hình sự sơ thẩm không đề cập thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là không đầy đủ, xâm hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư liên tịch số: 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP nêu trên.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giải quyết vụ án là chưa đầy đủ; bởi lẽ, 02 điều luật này đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số: 37/2009/QH12 ngày 19-6-2009 của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 5, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

[3] Về kháng nghị:

Ngày 17-10-2017, Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang Phạm Ngọc T đang cho Phạm Thị Thụy Ng, Phạm Chí L, Nguyễn Ngọc D, Tạ Văn T1, Phạm

Duy L, Đỗ Thanh Th, Trần Hữu L, Nguyễn Viết H, Phạm Ngọc Đ và Trần Hoài N đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền, để Ngọc T thu tiền xâu. Thu giữ tổng số tiền là 60.747.000 đồng; số tiền dùng để đánh bạc của những người nêu trên theo cấp sơ thẩm xác định là 55.362.000 đồng.

Căn cứ điểm a, b khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết số: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cơ quan điều tra và viện kiểm sát nhân dân cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Viết H, Đỗ Thanh Th, Phạm Duy L, Trần Hữu L, Phạm Ngọc Đ và Trần Hoài N là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Mặc dù, trong quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã ban hành Quyết định Yêu cầu điều tra bổ sung số: 08/2018/QĐ-THS ngày 30/5/2018, đề nghị truy tố những người nêu trên; tuy nhiên, tại Công văn số: 83/CV-VKS ngày 01/6/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm, không truy tố những người nêu trên.

Kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4] Kết luận về vụ án:

Từ những nội dung trên, kết luận: Cấp sơ thẩm điều tra chưa đầy đủ, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm; do đó, phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; trong trường hợp này, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 308/QĐ-VKS-P7 ngày 13-9-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2018/HS-ST ngày 16-8-2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 37/2018/TB-TA ngày 22-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo (6);
- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc (kèm hồ sơ vụ án);
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

**Nguyễn Văn Thành**